

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 31-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH – TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân.

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tham gia phiên tòa: Ông Trần Vũ Tính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Kiều Phước D, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1990, tại Vị Thanh, Hậu Giang. Nơi cư trú khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Phước Vinh, chết năm 2013 và bà Hoàng Thị Thanh Loan, sinh năm 1970; tiền án không, tiền sự không; bị bắt, tạm giam từ ngày 12 tháng 3 năm 2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

2. Trần Thanh T, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

3. Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng D sinh năm 1993, ĐKTT: khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng D khai nhận đã dùng số điện thoại 0939.487.932 liên lạc với D để mua ma túy đá từ tháng 11/2017 cho đến khi bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh bắt quả tang. Địa điểm mua ma túy là ở phòng số 8 nhà trọ Thanh Tùng thuộc khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh. Thời gian các lần mua thì D không nhớ rõ, khi mua ma túy đá của D thì D đi một mình, trả tiền mặt và bằng tiền Việt Nam. D có sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần chung với D tại nhà trọ Thanh Tùng và D không có lấy tiền.

Vào lúc 23 giờ ngày 09/01/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Kiều Phước D tại phòng số 08, nhà trọ Thanh Tùng thuộc khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh thu giữ:

- 30 (ba mươi) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá.
- 03 (ba) cây kéo bằng kim loại.
- 01 (một) đoạn ống hút có một đầu nhọn.
- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.
- 50 (năm mươi) bịch nylon.
- 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, số IMEI: 99000-2737465524 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong.
- Tiền Việt Nam: 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng).
- 01 (một) tủ đựng tiền có mật mã, bên trong có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền Việt Nam.
- 02 (hai) bịch nilon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu cát trong ví da để dưới cái bàn trong phòng ở của Kiều Phước D (đó được niêm phong).

Tại Kết luận giám định số 22/KLGD-PC54 ngày 11/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể không màu bên trong 02 bịch nylon trong phong bì được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2879 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Kiều Phước D khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) cách đây khoảng 01 năm. Để có ma túy đá sử dụng, D mua

của một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) chạy xe ôm tại bến xe khách Cần Thơ nhiều lần, mỗi lần là 400.000 đồng.

Tất cả các tang vật chứng được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-TPVT ngày 26/4/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Kiều Phước D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Phước D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về tang vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu, theo kết quả giám định là chất Methamphetamine; 30 (ba mươi) ống thủy tinh; 01 (một) đoạn ống hút có một đầu nhọn; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) bịch nylon.

Trả lại cho bị cáo Kiều Phước D: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, số IMEI: 99000-2737465524 đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) tủ đựng tiền có mật mã, bên trong có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền Việt Nam.

Bị cáo Kiều Phước D thừa nhận hành vi của bị cáo là phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên toà, bị cáo Kiều Phước D thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định Viện kiểm sát truy tố, bị cáo mua ma túy của một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) chạy xe ôm tại bến xe khách Cần Thơ nhiều lần, mỗi lần là 400.000 đồng để sử dụng. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng đã được giám định; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, Tòa có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ bất hợp pháp 02 bịch Methamphetamine, khối lượng 0,2879 gam Tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy về sử dụng của bị cáo Kiều Phước D, đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2]. Tại kết luận giám định số 22/KLGD-PC54 ngày 11/01/2018 kết luận: Mẫu tinh thể không màu, bên trong 02 bịch nilon, trong phong bì được niêm

phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2879 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo Kiều Phước D thừa nhận số ma túy trên là của bị cáo. Đối chiếu quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, thì hành vi của bị cáo Kiều Phước D đã đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bị cáo Kiều Phước D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, là phạm tội, nhưng với bản chất thích ăn chơi đua đòi, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi này thể hiện tính cố ý.

[4]. Xét tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo Kiều Phước D là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người khi sử dụng vào. Là nguyên nhân dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nếu vướng vào.

[5]. Xét về nhân thân. Bị cáo Kiều Phước D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tính tới thời điểm phạm tội chưa vi phạm pháp luật tại địa phương, mới phạm tội lần đầu.

[6]. Về tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7]. Tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên cân nhắc buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, răn đe bị cáo.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kiều Phước D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10]. Về tang vật chứng:

02 (hai) bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu, theo kết quả giám định là chất Methamphetamine. Đây là chất cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

30 (ba mươi) ống thủy tinh; 01 (một) đoạn ống hút có một đầu nhọn; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá là những dụng cụ bị cáo dùng sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) bịch nylon là những dụng cụ không còn giá trị sử dụng, không giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, số IMEI: 99000-2737465524 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong; Tiền Việt Nam: 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) tủ đựng tiền có mật mã, bên trong có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền Việt Nam. Quá trình điều tra không chứng minh được số tiền và điện thoại trên do phạm tội mà có hay dùng để sử dụng vào mục đích phạm tội, nên trả cho bị cáo.

[11]. Về án phí: buộc bị cáo Kiều Phước D chịu theo quy định của pháp luật.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Phước D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Phước D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 12/3/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Kiều Phước D 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 31/5/2018.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

02 (hai) bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu; 30 (ba mươi) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; 01 (một) đoạn ống hút có một đầu nhọn; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 02 (hai) hộp quẹt gas đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) bịch nylon.

2. Hoàn trả lại cho bị cáo Kiều Phước D:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, số IMEI: 99000-2737465524 đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng); 01 (một) tủ đựng tiền có mật mã, bên trong có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền Việt Nam. Nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Kiều Phước D chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an TPVT;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND phường I, TPVT
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tuyết Mai